|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG  **CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**  **––––––––––––––––––** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **––––––––––––––––––––––––** |
| Số: /TTr-KTTV  **DỰ THẢO** | *Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Ban hành Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật**

**công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn**

**––––––––––––––––––**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện Quyết định số 532/QĐ-BNNMT ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Chương trình công tác năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Khí tượng Thủy văn (KTTV) được giao chủ trì xây dựng Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (gọi tắt là Thông tư), thay thế Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. Cục KTTV đã hoàn thiện Dự thảo Thông tư trên cơ sở tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan và kính trình Bộ trưởng như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ**

**1.1. Cơ sở chính trị, pháp lý:**

Căn cứ Quyết định số 532/QĐ-BNNMT ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc về việc ban hành Chương trình công tác năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Khí tượng Thủy văn (KTTV) được giao chủ trì xây dựng Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thay thế Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trên thực tế công tác dự báo, cảnh báo KTTV rất đa dạng và phức tạp, đòi hỏi phải có một quá trình đầu tư lâu dài. Các quá trình đầu tư để phục vụ công tác dự báo, cảnh báo có thể kể đến như: Xây dựng các mô hình, phương án dự báo, cảnh báo KTTV; hiệu chỉnh và kiểm định mô hình trước khi được ứng dụng trong nghiệp vụ dự báo, cảnh báo KTTV. Hiện tại, một số công trình thiết bị chuyên môn đã được triển khai đầu tư (Trung tâm điều hành tác nghiệp dự báo, cảnh báo KTTV, Trung tâm dữ liệu - Data Center); hệ thống tính toán hiệu năng cao (Hệ thống siêu máy tính - Super Computer) chưa được tính trong định mức, do khó tính được đầy đủ giá trị và nếu đưa vào sẽ làm định mức thiết bị lên quá cao (trong khi nguồn kinh phí sự nghiệp cấp thường xuyên thấp). Bên cạnh đó, công nghệ dự báo, cảnh báo KTTV còn có yếu tố đổi mới nhanh và liên tục. Chính vì vậy, có nhiều nội dung rất khó xác định mức chuẩn chung để xây dựng định mức (ví dụ như mua phần mềm dự báo, cảnh báo; các sản phẩm dự báo và các mô hình dự báo KTTV từ các cơ quan dự báo trong và ngoài nước).

Kể từ thời điểm Luật khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2015 có hiệu lực từ 01 tháng 7 năm 2016, hệ thống các văn bản pháp quy dưới Luật điều chỉnh lĩnh vực dự báo, cảnh báo KTTV đã được xây dựng và ban hành, nhiều văn bản đã hết hiệu lực, cụ thể: Nghị định số 45/2013/NĐ-CP; 66/2014/NĐ-CP; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP; Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg; Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg; Thông tư số 58/2013/TT-BTNMT; Thông tư số 162/2014/TT-BTC; Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 06/2016/TT-BTNMT; Thông tư số 32/2016/TT-BTNMT; Thông tư số 36/2016/TT-BTNMT; Thông tư số 40/2016/TT-BTNMT; Thông tư số 41/2016/TT-BTNMT; Thông tư số 04/2017/TT-BTNMT). Bên cạnh đó, một số văn bản quy phạm pháp luật mới được bổ sung, hoặc điều chỉnh thay thế các văn bản quy phạm pháp luật cũ như: Nghị định số 145/2020/NĐ-CP; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP; Nghị định số 48/2016/NĐ-CP; Nghị định số 273/2024/NĐ-CP; Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg; Thông tư số 23/2023/TT-BTC; Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT; Thông tư số 49/2024/TT-BTNMT; Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT; Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT; Thông tư số 27/2023/TT-BTNMT; Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT; Thông tư số 46/2024/TT-BTNMT; Thông tư số 41/2017/TT-BTNMT; Thông tư số 42/2017/TT-BTNMT.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo KTTV, theo đó, một số tên và loại bản tin được điều chỉnh, thay đổi. Theo Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT điều kiện áp dụng chuẩn cho công tác dự báo, cảnh báo KTTV áp dụng theo Thông tư số 40/2016/TT-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo KTTV trong điều kiện bình thường và Thông tư số 41/2016/TT- BTNMT ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng KTTV nguy hiểm. Hiện nay, 02 Thông tư số 40/2016/TT-BTNMT và Thông tư số 41/2016/TT- BTNMT đã hết hiệu lực. Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo KTTV hiện được thực hiện theo Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng KTTV nguy hiểm và Thông tư số 27/2023/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo KTTV trong điều kiện bình thường. Ngoài ra, công tác dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai được quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ có nhiều quy định mới (có quy định về truyền tin thiên tai) so với Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai. Thông tư 52/2017/TT-BTNMT chưa nêu bật được sự khó khăn và phức tạp của bản tin dự báo, cảnh báo thủy văn có một lưu vực sông hay nhiều lưu vực sông, cũng như không có hệ số điều chỉnh khi bản tin có nhiều vị trí dự báo thủy văn trên nhiều lưu vực sông. Với mỗi trạm dự báo thuộc một lưu vực sông lại có các phương án thực hiện khác nhau và càng nhiều trạm dự báo trên nhiều các lưu vực sông thì đòi hỏi công thực hiện phải nhiều hơn. Bên cạnh đó, Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT chưa phân biệt dự báo, cảnh báo cho yếu tố, hiện tượng KTTV, hải văn. Do đó, cần bổ sung nội dung này tại Thông tư sửa đổi. Do vậy, Thông tư thay thế Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT phải tính đến phương án sát nhập các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, khi đó diện tích khu vực dự báo, chiều dài đường bờ biển theo từng, thành phố có biển sẽ khác so với hiện nay. Do vậy, cần thiết phải sửa đổi, điều chỉnh lại các hệ số về độ phức tạp của lưu vực sông, của diện tích khu vực và chiều dài đường bờ biển dự báo, cảnh báo. Trong quá trình thực hiện dự báo KTTV, việc thực hiện phương án dự báo chi tiết theo các bước thời gian ngắn, cụ thể đòi hỏi nhiều kỹ thuật phức tạp. Tuy nhiên, hệ số này chưa được đề cập đến tại Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT. Do đó, Thông tư sửa đổi sẽ bổ sung Hệ số điều chỉnh theo mức độ chi tiết của bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng, thủy văn và hải văn.

Để tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy trong lĩnh vực dự báo, cảnh báo KTTV, việc nghiên cứu, sửa đổi Thông tư “Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn” là hết sức cần thiết.

Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn được ban hành sẽ tạo sự đồng bộ về hệ thống văn bản định mức kinh tế - kỹ thuật chung của lĩnh vực KTTV và ngành Nông nghiệp và Môi trường. Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn tạo cơ sở pháp lý cho việc lập dự án, triển khai thực hiện, thẩm định và quyết toán các công việc liên quan tới lĩnh vực dự báo, cảnh báo KTTV.

Việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn nâng cao tính tích cực, chủ động và quyền tự chịu trách nhiệm của các đơn vị cơ sở, bảo đảm sự quản lý tập trung thống nhất của Nhà nước.

**1. 2. Cơ sở thực tiễn**

-Ngày 05 tháng 7 năm 2022 Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, theo đó, một số tên và loại bản tin được điều chỉnh, thay đổi, do vậy không thể áp dụng Thông tư 52/2017/TT-BTNMT để tính toán cho một số loại bản tin được quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT.

* Bổ sung các loại bản tin mới theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT và Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT:
* Dự báo, cảnh báo khí tượng bổ sung 06 loại bản tin:

(1). Dự báo, cảnh báo thời tiết hạn cực ngắn;

(2). Dự báo, cảnh báo thời tiết thời hạn ngắn;

(3). Dự báo, cảnh báo thời tiết thời hạn vừa;

(4). Dự báo, cảnh báo rét đậm, rét hại, băng giá, sương muối;

(5). Cảnh báo sương mù;

## (6). Dự báo, cảnh báo gió mạnh trên biển.

* Dự báo, cảnh báo thủy văn bổ sung 02 loại bản tin:

(1). Cảnh báo sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy;

(2). Cảnh báo sạt lở đất, sụt lún đất do hạn hán.

* Dự báo, cảnh báo hải văn bổ sung 03 loại bản tin:

(1). Dự báo, cảnh báo sóng lớn, nước dâng do bão, áp thấp nhiệt đới;

(2). Dự báo, cảnh báo gió mạnh trên biển, sóng lớn, nước dâng do gió mạnh trên biển;

(3). Dự báo, cảnh báo triều cường.

* Đổi tên loại bản tin theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT và Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT:

(1). Dự báo, cảnh báo thời tiết hạn dài thành Dự báo khí hậu thời hạn dài;

(2). Dự báo, cảnh báo thời tiết thời hạn mùa thành Dự báo khí hậu thời hạn mùa;

(3). Dự báo khí hậu thành Dự báo khí hậu thời hạn năm;

(4). Dự báo, cảnh báo mưa lớn, định lượng mưa thành Dự báo, cảnh báo mưa lớn;

(5). Dự báo, cảnh báo dông, lốc, sét, tố, lốc, mưa đá và mưa lớn cục bộ thành Cảnh báo dông, lốc, sét, mưa đá;

(6). Dự báo, cảnh báo hải văn trong điều kiện thời tiết nguy hiểm thành Dự báo, cảnh báo sóng lớn, nước dâng do áp thấp nhiệt đới, bão.

* Tách một số bản tin theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT và Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT:
* Dự báo nguồn nước thời hạn vừa, thời hạn mùa và thời hạn năm tách thành 03 loại bản tin:

(1). Dự báo nguồn nước thời hạn vừa;

(2). Dự báo nguồn nước thời hạn mùa;

(3). Dự báo nguồn nước thời hạn năm.

* Dự báo, cảnh báo lũ, ngập lụt tách thành 03 loại bản tin:

(4). Dự báo lũ;

(5). Cảnh báo lũ;

(6). Cảnh báo ngập lụt.

* Bỏ một số bản tin theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT và Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT:

(1). Dự báo, cảnh báo xu thế thời tiết trên đất liền thời hạn đến 10 ngày: Bản tin này trùng với loại Bản tin dự báo, cảnh báo thời tiết thời hạn vừa;

(2). Dự báo, cảnh báo thời tiết trên biển: Bản tin này trùng với loại Bản tin dự báo, cảnh báo thời tiết thời hạn cực ngắn, hạn ngắn hoặc hạn vừa;

(3). Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm đến 10 ngày: Bản tin này trùng với loại Bản tin dự báo, cảnh báo thời tiết thời hạn vừa;

(4). Dự báo, cảnh báo hải văn thời hạn năm do Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT không có loại bản tin Dự báo, cảnh báo hải văn thời hạn năm.

- Theo Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT điều kiện áp dụng chuẩn cho công tác dự báo, cảnh báo KTTV áp dụng theo Thông tư số 40/2016/TT-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong điều kiện bình thường và Thông tư số 41/2016/TT- BTNMT ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm. Hiện nay, 02 Thông tư số 40/2016/TT-BTNMT và Thông tư số 41/2016/TT- BTNMT đã hết hiệu lực. Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo KTTV hiện được thực hiện theo Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm và Thông tư số 27/2023/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong điều kiện bình thường. Ngoài ra, công tác dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai được quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ có nhiều quy định mới (có quy định về cấp độ rủi ro thiên tai) so với Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.

- Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT chưa nêu bật được sự khó khăn và phức tạp của bản tin dự báo, cảnh báo thủy văn có một lưu vực sông hay nhiều lưu vực sông, cũng như không có hệ số điều chỉnh khi bản tin có nhiều vị trí dự báo thủy văn trên nhiều lưu vực sông. Với mỗi trạm dự báo thuộc một lưu vực sông lại có các phương án thực hiện khác nhau và càng nhiều trạm dự báo trên nhiều các lưu vực sông thì đòi hỏi công thực hiện phải nhiều hơn.

- Do dự báo thủy văn sẽ tập trung vào các yếu tố như lưu lượng, mực nước, lũ lụt, hạn hán, thường gắn liền với từng lưu vực sông và các ảnh hưởng công trình trên sông, khu vực ảnh hưởng cụ thể. Mỗi lưu vực sông có đặc điểm địa lý, khí hậu và thủy văn riêng biệt, đòi hỏi phân tích chi tiết và riêng lẻ. Do đó, đơn vị tính đối với định mức kinh tế kỹ thuật Dự báo thủy văn chưa phản ánh chính xác khối lượng công việc, vì mỗi bản tin phải được xây dựng dựa trên dữ liệu của một lưu vực cụ thể.

- Tại Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT chưa phân biệt dự báo, cảnh báo cho yếu tố, hiện tượng khí tượng thủy văn, hải văn do đó cần bổ sung nội dung này tại Thông tư sửa đổi.

- Thông tư thay thế Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT phải tính đến phương án sát nhập các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, khi đó diện tích khu vực dự báo, chiều dài đường bờ biển theo từng, thành phố có biển sẽ khác so với hiện nay. Do vậy cần thiết phải sửa đổi, điều chỉnh lại các hệ số về độ phức tạp của lưu vực sông, của diện tích khu vực và chiều dài đường bờ biển dự báo, cảnh báo.

- Trong quá trình thực hiện dự báo KTTV, việc thực hiện phương án dự báo chi tiết theo các bước thời gian ngắn, cụ thể đòi hỏi nhiều kỹ thuật phức tạp. Tuy nhiên, hệ số này chưa được đề cập đến tại Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT. Do đó, Thông tư sửa đổi sẽ bổ sung Hệ số điều chỉnh theo mức độ chi tiết của bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng, thủy văn và hải văn.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**2.1. Mục đích ban hành Thông tư**

- K**hắc phục các hạn chế, bất cập** đã bộc lộ trong Thông tư Số 52/2017/TT-BTNMT trong quá trình triển khai thực tế. Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong việc xác định Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo KTTV phù hợp các quy định hiện hành, là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xây dựng, ban hành đơn giá, giá dịch vụ; dự toán kinh phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn này ban hành thay thế Thông tư Số 52/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

**2.2.** **Quan điểm xây dựng dự thảo Thông tư**

- Đảm bảo tính thống nhất trong văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Luật khí tượng thủy văn, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và các Nghị định, Thông tư liên quan.

- Bảo đảm tính kế thừa, rõ ràng, cụ thể và minh bạch, dễ áp dụng, phù hợp đối với tình hình thực tế.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

- Ngày 28 tháng 3 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ký Quyết định số 532/QĐ-BNNMT về việc ban hành Chương trình công tác năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Khí tượng Thủy văn được giao xây dựng Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thay thế Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Ngày 31 tháng 3 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 546/QĐ-BNNMT về việc thành lập Tổ soạn thảo Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Ngày 26 tháng 5 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 1687/QĐ-BNNMT về việc thành lập Tổ soạn thảo Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thay thế Quyết định số 546/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thành lập Tổ soạn thảo Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Ngày 08 tháng 4 năm 2025, Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn có Quyết định số 64/QĐ-KTTV về việc ban hành Chương trình công tác năm 2025 của Cục Khí tượng Thủy văn, trong đó giao Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia chủ trì xây dựng dự thảo Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thay thế Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia đã tổ chức triển khai việc xây dựng Dự thảo Thông tư nêu trên theo đúng trình tự, thủ tục về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Trung tâm đã thành lập nhóm giúp việc triển khai xây dựng Thông tư, bao gồm 3 nhóm: Bản tin dự báo khí tượng, bản tin dự báo thủy văn và bản tin dự báo hải văn, trong mỗi nhóm có 01 thành viên chuyên môn kế hoạch - tài chính.

- Ngày 09 tháng 5 năm 2025, Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia đã gửi email xin ý kiến Thành viên Tổ soạn thảo về những nội dung cần sửa đổi, bổ sung và định hướng sửa đổi. Nhóm giúp việc đã sửa đổi nội dung theo ý kiến góp ý của các Thành viên Tổ soạn thảo.

- Ngày 03 tháng 6 năm 2025, Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia đã gửi Công văn số 144/DBQG-VP xin ý kiến các đơn vị trực thuộc Cục KTTV về những nội dung cần sửa đổi, bổ sung và định hướng sửa đổi. Đến nay đã nhận được ý kiến của các 08 đơn vị (Các Đài KTTV: Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ và Tây Nguyên; Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế; Trung tâm Kỹ thuật quan trắc KTTV; Trung tâm Điều tra khảo sát, Công nghệ và Dịch vụ KTTV). Các ý kiến tập trung về: Hoàn thiện hệ thống hệ số điều chỉnh, đảm bảo phù hợp với thực tế và quy định mới; điều chỉnh định mức, định biên lao động hợp lý, khoa học, phản ánh đúng khối lượng công việc; rà soát tính pháp lý, kỹ thuật, cấu trúc văn bản để đảm bảo tính chính xác, khả thi và thống nhất khi triển khai thực hiện.

- Họp Tổ soạn thảo, xây dựng nội dung Dự thảo Thông tư.

- Ngày 01 tháng 7 năm 2025, Cục KTTV đã có Công văn số 565/KTTV-DBQG gửi Cổng Thông tin điện tử Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đăng tải Dự thảo Thông tư để lấy ý kiến rộng rãi, công khai của tổ chức, cá nhân. Sau 10 ngày đăng tải, Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 887/VP-TTTT ngày 14 tháng 7 năm 2025 thông báo kết quả nhận được 0 (không) góp ý của công dân, tổ chức đối với Dự thảo Thông tư.

- Ngày 01 tháng 7 năm 2025, Cục KTTV đã có Công văn số 566/KTTV-DBQG về việc lấy ý kiến góp ý đối với Dự thảo Thông tư gửi tới 16 cơ quan, đơn vị chức năng liên quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Cục Quản lý tài nguyên nước, Cục Môi trường, Cục Biến đổi khí hậu, Cục Chuyển đổi số, Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai, Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Viện Khoa học Tài nguyên nước, Viện Khoa học KTTV và Biến đổi khí hậu và Hội Khí tượng Thủy văn Việt Nam.

- Ngày 02 tháng 7 năm 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 3962/BNNMT-KTTV về việc lấy ý kiến góp ý đối với Dự thảo Thông tư gửi tới 12 Bộ và các đơn vị liên quan (Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Xây dựng, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Trung tâm Động lực học thủy khí môi trường, Công ty Cổ phần Tư vấn và Phát triển kỹ thuật tài nguyên nước, Công ty Cổ phần Giải pháp thời tiết Weatherplus, Công ty Cổ phần giải pháp tài nguyên môi trường TMS), UBND của 34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 05 Hội thuộc các Tổ chức Chính trị - Xã hội và các Tổ chức, Hiệp hội có liên quan khác (Hội Đập lớn và Phát triển nguồn nước Việt Nam, Hội Nước sạch và Môi Trường Việt Nam, Hội Tưới tiêu Việt Nam, Hội Cấp thoát nước Việt Nam, Hội Thuỷ lợi Việt Nam). Cục KTTV đã nhận được 02 văn bản góp ý của các Bộ (Tài chính, Xây dựng), 22 văn bản góp ý của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Các ý kiến giải trình, tiếp thu sẽ được tổng hợp cụ thể trong báo cáo giải trình.

- Trên cơ sở ý kiến góp ý của các đơn vị trực thuộc Cục KTTV; các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường; các Bộ, các cơ quan liên quan; các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan, Cục KTTV giải trình, tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Thông tư; Báo cáo giải trình, xây dựng Hồ sơ gửi Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học - Công nghệ trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường để thẩm định Dự thảo Thông tư theo quy định.

- Ngày...tháng...năm 2025, Cục KTTV đã soạn thảo Công văn số.../KTTV-DBQG gửi Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thẩm định Dự thảo Thông tư “ Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn”.

- Ngày...tháng...năm 2025, Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã gửi Công văn số ..../KHCN về việc thẩm định Dự thảo Thông tư “Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn”.

- Ngày...tháng...năm 2025, Cục KTTV đã soạn thảo Công văn số.../KTTV-DBQG gửi Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thẩm định Dự thảo Thông tư “Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn”.

- Ngày...tháng…năm 2025, Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã gửi Công văn số…/PC-TĐ về việc thẩm định Dự thảo Thông tư “Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn”.

- Cục KTTV giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện hồ sơ Dự thảo Thông tư theo ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học - Công nghệ; trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ban hành Thông tư.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**4.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

***a) Phạm vi áp dụng:***

Thông tư này quy định định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

***b) Đối tượng áp dụng:***

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị -xã hội ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ cơ, đơn vị thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện dịch vụ dự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

**4.2. Bố cục của dự thảo văn bản**

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ.

Điều 4. Cơ sở xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật.

Điều 5. Quy định viết tắt.

Điều 6. Thành phần Định mức kinh tế - kỹ thuật.

Điều 7. Cách tính định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

Điều 8. Các quy định khác.

**Chương II**

**ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT**

**CÔNG TÁC DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

**Mục I**

**ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT**

**CÔNG TÁC DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG**

Điều 9. Dự báo, cảnh báo thời tiết hạn cực ngắn.

Điều 10. Dự báo, cảnh báo thời tiết thời hạn ngắn.

Điều 11. Dự báo, cảnh báo thời tiết thời hạn vừa.

Điều 12. Dự báo khí hậu thời hạn dài.

Điều 13. Dự báo khí hậu thời hạn mùa.

Điều 14. Dự báo khí hậu thời hạn năm.

Điều 15. Dự báo, cảnh báo áp thấp nhiệt đới, bão.

Điều 16. Dự báo, cảnh báo mưa lớn.

Điều 17. Dự báo, cảnh báo không khí lạnh.

Điều 18. Dự báo, cảnh báo nắng nóng.

Điều 19. Dự báo, cảnh báo rét đậm, rét hại, băng giá, sương muối.

Điều 20. Cảnh báo dông, lốc, sét, mưa đá.

Điều 21. Cảnh báo sương mù.

**Mục II**

**ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT**

**CÔNG TÁC DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN**

**.**Điều 20. Dự báo, cảnh báo thủy văn thời hạn cực ngắn.

Điều 21. Dự báo, cảnh báo thủy văn thời hạn ngắn.

Điều 22. Dự báo, cảnh báo thủy văn thời hạn vừa.

Điều 23. Dự báo, cảnh báo thủy văn thời hạn dài.

Điều 24. Dự báo, cảnh báo thủy văn thời hạn mùa.

Điều 25. Dự báo nguồn nước thời hạn ngắn.

Điều 26. Dự báo nguồn nước thời hạn vừa.

Điều 27. Dự báo nguồn nước thời hạn dài.

Điều 28. Dự báo nguồn nước thời hạn mùa.

Điều 29. Dự báo nguồn nước thời hạn năm.

Điều 30. Cảnh báo lũ.

Điều 31. Dự báo lũ.

Điều 32. Cảnh báo ngập lụt.

Điều 33. Cảnh báo lũ quét, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy.

Điều 34. Dự báo, cảnh báo hạn hán.

Điều 35. Dự báo, cảnh báo xâm nhập mặn.

**Mục III**

**ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT**

**CÔNG TÁC DỰ BÁO, CẢNH BÁO HẢI VĂN**

Điều 38. Dự báo, cảnh báo hải văn thời hạn cực ngắn.

Điều 39. Dự báo, cảnh báo hải văn thời hạn ngắn.

Điều 40. Dự báo, cảnh báo hải văn thời hạn vừa.

Điều 41. Dự báo, cảnh báo hải văn thời hạn dài.

Điều 42. Dự báo, cảnh báo hải văn thời hạn mùa.

Điều 43. Dự báo, cảnh báo sóng lớn, nước dâng do áp thấp nhiệt đới, bão.

Điều 44. Dự báo, cảnh báo gió mạnh trên biển, sóng lớn, nước dâng do gió mạnh trên biển.

Điều 45. Dự báo, cảnh báo triều cường.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 46. Hiệu lực thi hành.

Điều 47. Điều khoản chuyển tiếp.

Điều 48. Tổ chức thực hiện.

Phụ lục I. Định mức sử dụng thiết bị

Phụ lục II. Định mức sử dụng dụng cụ

Phụ lục III. Định mức sử dụng vật liệu

Phụ lục IV. Định mức tiêu hao năng lượng, nhiên liệu

Phụ lục V. Hướng dẫn cách tính định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

**4.3. Nội dung cơ bản**

***a) Quy định chung***

- Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Yếu tố, hiện tượng KTTV: Là trạng thái, diễn biến của thời tiết, khí hậu, các yếu tố thủy văn, hải văn ở một khu vực, ví trí với khoảng thời gian xác định.

+ Yếu tố, hiện tượng khí tượng: Lượng mây, mưa (dạng mưa và cấp mưa, khả năng mưa, lượng mưa, phân bố mưa theo không gian, phân bố mưa theo thời gian), nhiệt độ không khí (nhiệt độ không khí theo thời điểm, nhiệt độ không khí trung bình, nhiệt độ không khí cao nhất trung bình, nhiệt độ không khí thấp nhất trung bình, nhiệt độ không khí cao nhất tuyệt đối, nhiệt độ không khí thấp nhất tuyệt đối), gió (hướng, tốc độ gió), độ ẩm (độ ẩm tương đối cao nhất, độ ẩm tương đối thấp nhất, độ ẩm tương đối trung bình, độ ẩm đất), tầm nhìn xa và các yếu tố, hiện tượng khí tượng liên quan khác;

+ Yếu tố, hiện tượng thủy văn: Mực nước (mực nước theo thời điểm, mực nước cao nhất, mực nước thấp nhất, mực nước trung bình, biên độ mực nước), lưu lượng (lưu lượng nước theo thời điểm, lưu lượng nước cao nhất, lưu lượng nước thấp nhất, lưu lượng nước trung bình), độ mặn (độ mặn lớn nhất, độ mặn trung bình, lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, hạn hán, xâm nhập mặn và các yếu tố, hiện tượng thủy văn liên quan khác;

+ Yếu tố, hiện tượng hải văn: Sóng biển (độ cao sóng, hướng sóng), thủy triều (nước lớn, nước ròng, thời gian xuất hiện), nước dâng (độ cao, thời gian xuất hiện), dòng chảy lớp mặt biển (vận tốc dòng chảy, hướng thịnh hành), tình trạng biển, ngập lụt, triều cường và các yếu tố, hiện tượng hải văn liên quan khác.

- Đường truyền dữ liệu: Là tuyến đường vật lý hoặc không dây mà dữ liệu đi từ người gửi đến nút mạng nhận.

***b) Định biên, định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn***

- Nội dung công việc dự báo, cảnh báo:

+ Thu thập, xử lý các loại thông tin, dữ liệu;

+ Phân tích, đánh giá hiện trạng;

+ Thực hiện các phương án dự báo, cảnh báo;

+ Thảo luận dự báo, cảnh báo;

+ Xây dựng bản tin dự báo, cảnh báo;

+ Cung cấp bản tin dự báo, cảnh báo;

+ Bổ sung bản tin dự báo, cảnh báo;

+ Đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Định mức lao động:

+ Định biên lao động;

+ Định mức lao động.

- Định mức sử dụng thiết bị.

- Định mức sử dụng dụng cụ.

- Định mức sử dụng vật liệu.

- Định mức tiêu hao năng lượng, nhiên liệu.

**V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)**

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH**

**6.1. Nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản**

Nguồn lực thực hiện đảm bảo không thay đổi so với Chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Cục KTTV hiện nay, dựa trên cơ sở vị trí việc làm đã được xây dựng và ban hành.

**6.2. Thời gian trình thông qua ban hành**

- Dự kiến trình thẩm định 9 năm 2025.

- Dự kiến trình Bộ trưởng tháng 10 năm 2025.

- Dự kiến ban hành tháng 11 năm 2025.

- Dự kiến hiệu lực thi hành tháng 02 năm 2026.

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

Để Thông tư ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn được ban hành và áp dụng hiệu quả. Cục KTTV xin ý kiến một số vấn đề sau:

--------------------------

--------------------------

--------------------------

*Hồ sơ gửi kèm theo, gồm: (1) Dự thảo Thông tư ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; (2) Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các đơn vị trực thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo thông tư; (3) Báo cáo thẩm định của Vụ Pháp chế; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế; (5) Văn bản thẩm định của Vụ Khoa học và Công nghệ; (6) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Vụ Khoa học và Công nghệ; (7) Báo cáo Tổng kết việc thi hành pháp luật đối với Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.*

Trên đây là Tờ trình dự thảo ban hành Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thay thế Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017, Cục KTTV xin kính trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thứ trưởng Lê Công Thành (để b/c);  - Cục trưởng Nguyễn Thượng Hiền (để b/c);  - Văn phòng Cục;  - Lưu: VT, DBQG. K. | **KT. CỤC TRƯỞNG** **PHÓ CỤC TRƯỞNG**  **Hoàng Đức Cường** |